

KẾ HOẠCH
Thu/Nộp học phí các lớp Cao học

Căn cứ Quyết định số 1388/QĐ-ĐHCN ngày 01 tháng 11 năm 2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội về việc Ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ năm học 2017-2018;

Căn cứ Quyết định số 680/QĐ-ĐHCN ngày 09 tháng 7 năm 2018 của Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội về mức thu học phí đối với Nghiên cứu sinh, Học viên Cao học, Sinh viên Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội áp dụng cho năm học 2018-2019;

Căn cứ tiến độ đào tạo trình độ thạc sĩ năm học 2018 – 2019;

Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội lập kế hoạch Thu/Nộp học phí cho các lớp Cao học như sau:

I. THỜI GIAN, KHỐI LƯỢNG GIẢNG DẠY VÀ KINH PHÍ

1. Thời gian thu học phí: Từ 20/09/2018 đến 20/10/2018.

2. Khối lượng giảng dạy:

- + Kỹ thuật Hóa học – Khóa 7 đợt 1: 10 tín chỉ luận văn + 10 tín chỉ lý thuyết (học kỳ 3);
- + Kế toán – Khóa 7 đợt 1: 10 tín chỉ luận văn;
- + Quản trị kinh doanh Khóa 7 đợt 1: 10 tín chỉ luận văn;
- + Kỹ thuật Điện tử – Khóa 7 đợt 1: 10 tín chỉ luận văn + 10 tín chỉ lý thuyết (học kỳ 3);
- + Kỹ thuật Cơ khí – Khóa 7 đợt 1: 10 tín chỉ luận văn + 10 tín chỉ lý thuyết (học kỳ 3);
- + Kỹ thuật Cơ khí Động lực – Khóa 7 đợt 1: 10 tín chỉ luận văn + 09 tín chỉ lý thuyết (học kỳ 3);
- + Hệ thống thông tin – Khóa 7 đợt 1: 10 tín chỉ luận văn
- + Kỹ thuật Điện – Khóa 7 đợt 1: 10 tín chỉ luận văn + 10 tín chỉ lý thuyết (học kỳ 3);
- + Kỹ thuật Hóa học – Khóa 7 đợt 2: 10 tín chỉ lý thuyết (học kỳ 3);
- + Kỹ thuật Điện tử – Khóa 7 đợt 2: 10 tín chỉ lý thuyết (học kỳ 3);
- + Kỹ thuật Cơ khí – Khóa 7 đợt 2: 10 tín chỉ lý thuyết (học kỳ 3);
- + Kỹ thuật Cơ khí động lực – Khóa 7 đợt 2: 09 tín chỉ lý thuyết (học kỳ 3);
- + Kế toán – Khóa 7 đợt 2: 11 tín chỉ lý thuyết (học kỳ 3);
- + Quản trị kinh doanh Khóa 7 đợt 2: 11 tín chỉ lý thuyết (học kỳ 3);
- + Kỹ thuật Điện – Khóa 7 đợt 2: 10 tín chỉ lý thuyết (học kỳ 3);
- + Hệ thống thông tin – Khóa 7 đợt 2: 10 tín chỉ lý thuyết (học kỳ 3);



3. Kinh phí đào tạo:

Stt	Lớp	Số tín chỉ	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)
1	KT Hóa học - Khóa 7 đợt 1	20	750.000	15.000.000
2	Kế toán – Khóa 7 đợt 1	10	750.000	7.500.000
3	Quản trị kinh doanh – Khóa 7 đợt 1	10	750.000	7.500.000
4	KT Điện tử - Khóa 7 đợt 1	20	750.000	15.000.000
5	KT Cơ khí – Khóa 7 đợt 1	20	750.000	15.000.000
6	KT Cơ khí Động lực - Khóa 7 đợt 1	19	750.000	14.250.000
7	Hệ thống thông tin – Khóa 7 đợt 1	10	750.000	7.500.000
8	Kỹ thuật Điện – Khóa 7 đợt 1	20	750.000	15.000.000
9	KT Hóa học - Khóa 7 đợt 2	10	900.000	9.000.000
10	KT Điện tử - Khóa 7 đợt 2	10	900.000	9.000.000
11	KT Cơ khí – Khóa 7 đợt 2	10	900.000	9.000.000
12	KT Cơ khí động lực – Khóa 7 đợt 2	09	900.000	8.100.000
13	Kế toán – Khóa 7 đợt 2	11	900.000	9.900.000
14	Quản trị kinh doanh – Khóa 7 đợt 2	11	900.000	9.900.000
15	KT Điện – Khóa 7 đợt 2	10	900.000	9.000.000
16	Hệ thống thông tin – Khóa 7 đợt 2	10	900.000	9.000.000

II. YÊU CẦU

- 1. Trung tâm đào tạo Sau đại học:** Thông báo kế hoạch này đến các đơn vị và các cá nhân liên quan.
- 2. Trung tâm đảm bảo chất lượng:** Cập nhật dữ liệu vào hệ thống thông tin đại học điện tử, hoàn thành trước ngày 20/09/2018
- 3. Phòng Tài chính Kế toán:** Thu học phí của các học viên.
- 4. Học viên:** Nộp học phí đúng thời hạn.

Nơi nhận:

- Hiệu trưởng (để b/c);
- Các đơn vị liên quan;
- Học viên;
- Lưu: VT, SDH.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG


Phạm Văn Bồng

Phạm Văn Bồng